

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày : 21/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quang Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Đặng Văn Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 24/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-HS ngày 14/6/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 45/2022/HSST-QĐ ngày 27/6/2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 04/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Quốc L**, sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường L, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Con ông La Khoa P, sinh năm 1928 (đã chết) và bà Lâm Kim H, sinh năm 1941; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ tên Lê Thị Kim L, sinh năm 1974; Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 1996 và con nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Bản án số 99/2022/HS-ST ngày 07/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với mức hình phạt 02 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 22/9/2021; Tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 22/9/2021 trong vụ án trên. (có mặt).

Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên C

Địa chỉ: Đường H, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hưng V, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn S.

Địa chỉ: 254/98/11 Âu Cơ, Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị L, chức vụ: Giám đốc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/6/2021, Lâm Quốc L là nhân viên bảo vệ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S được phân công bảo vệ tại Cửa hàng Csố Đường H, Phường M, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, lợi dụng khi nhân viên của cửa hàng là bà Nguyễn Thị Kim Hạnh vào phòng vệ sinh, L đi vào khu vực quầy thu ngân, dùng tay phải kéo ngăn tủ có để tiền, L lấy toàn bộ số tiền 27.589.000 đồng cất giấu vào túi quần bên phải rồi đi ra khỏi cửa hàng, điều khiển xe máy biển số 54M3-1174 đi về phòng trọ tại địa chỉ số Đường K, phường A, quận Bình Tân. L lấy số tiền vừa trộm cắp kiểm tra có 13.680.000 đồng, mua 01 chiếc nhẫn vàng hiệu Kim Thành An Lạc (05 99 %) với số tiền 2.550.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết số tiền 7.930.000 đồng, còn lại số tiền 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lâm Quốc L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, L đã lợi dụng sơ hở của nhân viên cửa hàng để lấy trộm số tiền 27.589.000 đồng tại Cửa hàng C số Đường H, Phường M, quận Tân Bình, do quá trình bỏ chạy, L đã rơi mất, về đến nhà thì kiểm tra còn lại 13.680.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 22/9/2021, Lâm Quốc L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh bắt truy nã và tạm giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 02/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã Kết luận điều tra và chuyển hồ sơ đến Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị truy tố L. Sau đó bị Tòa nhân dân huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh xét xử ngày 07/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản với mức hình phạt 02 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 22/9/2022 tại bản án số 99/2022/HS-ST ngày 07/6/2022, bản án có hiệu lực pháp luật, hiện bị cáo Lâm Quốc L đang thi hành bản án trên.

Vật chứng thu giữ: Đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 32/PNK ngày 25/4/2022 của Đội Cảnh sát Thi hành án và hỗ trợ tư pháp Công an quận Tân Bình (bút lục số 171), gồm:

- 01 chiếc nhẫn vàng hiệu Kim Thành An Lạc (05 99 %) có hàm lượng vàng là 98,39%, trọng lượng 1,875g trị giá 2.548.500 đồng và số tiền 3.200.000 đồng, nộp vào Kho bạc Nhà nước quận Tân Bình, bút lục số 60, 61.

Riêng về 01 xe máy hiệu Dayang, biển số 54M3 - 1174 do ông Nguyễn Hồng P đứng tên chủ sở hữu. Năm 2020, ông P bán xe cho một người làm nghề mua bán xe máy cũ (không rõ lai lịch). Bị can L được một người bạn tên M (không rõ lai lịch) cho chiếc xe không có giấy tờ, L bán lại cho chủ phòng trọ số Đường K, phường A,

quận Bình Tân với giá 2.000.000 đồng. Hiện tại địa chỉ trên không còn kinh doanh nhà trọ nên không xác minh được người mua xe.

Trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH S đã bồi thường cho Cửa hàng C số tiền 27.589.000 đồng (có xác nhận của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên B) Nay tại phiên tòa người bị hại là Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên B vắng mặt và không có yêu cầu gì khác, bà Lê Thị L là đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Syêu cầu Lâm Quốc L phải bồi thường lại cho Công ty số 27.589.000 đồng, và xin nhận số vàng và tiền do Công an quận Tân Bình thu giữ để khấu trừ vào số tiền bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS-TB ngày 17 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lâm Quốc L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lâm Quốc L, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Quốc L đã có hành vi lợi dụng khi nhân viên của cửa hàng là bà Nguyễn Thị Kim Hạnh vào phòng vệ sinh bị cáo L đi vào khu vực quầy thu ngân tại cửa hàng bị cáo được phân công nhiệm vụ bảo vệ, dùng tay phải kéo ngăn tủ có để tiền, L lấy toàn bộ số tiền 27.589.000 đồng cất giấu vào túi quần bên phải rồi đi ra khỏi cửa

hàng, điều khiển xe máy biển số 54M3-1174 đi về phòng trọ tại địa chỉ số 420 Kinh Dương Vương, phường An Lạc A, quận Bình Tân. L lấy số tiền vừa trộm cắp kiểm tra có 13.680.000 đồng, mua 01 chiếc nhẫn vàng hiệu Kim Thành An Lạc (05 99 %) với số tiền 2.550.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết số tiền 7.930.000 đồng, còn lại số tiền 3.200.000 đồng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt được thu hồi một phần, nên bị cáo được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Lâm Quốc L đang chấp hành hình phạt tại Bản án số 99/2022/HS-ST ngày 07/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với mức hình phạt 02 năm tù thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 22/9/2021, hội đồng xét xử quyết định cần phải tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án trên để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[5] Về tang vật vụ án: 01 chiếc nhẫn vàng hiệu Kim Thành An Lạc (05 99 %) có hàm lượng vàng là 98,39%, trọng lượng 1,875g trị giá 2.548.500 đồng là tài sản mà bị cáo L dùng số tiền trộm cắp được để mua và số tiền 3.200.000 đồng hiện nộp vào Kho bạc Nhà nước quận Tân Bình là số tiền do bị cáo trộm cắp được nên giao trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Sđã bồi thường cho Cửa hàng Csố tiền 27.589.000 đồng (có xác nhận của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên B) Nay tại phiên tòa người bị hại là Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên B vắng mặt và không có yêu cầu gì khác, bà Lê Thị L là đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S yêu cầu Lâm Quốc L phải bồi thường lại cho Công ty số 27.589.000 đồng, và xin nhận số vàng và tiền do Công an quận Tân Bình thu giữ để khấu trừ vào số tiền mà bị cáo L phải bồi thường. Đồng thời bị cáo L cũng đồng ý với yêu cầu của bà L nên yêu cầu của bà L là có cơ sở nên được chấp nhận. Sau khi khấu trừ số vàng và tiền 2.548.500 đồng + 3.200.000 đồng là 5.748.500 đồng, bị cáo Lâm Quốc L còn phải bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn S số tiền là 21.840.500 đồng.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, và án phí dân sự sơ thẩm là 1.092.000 đồng (Một triệu, không trăm chín mươi hai ngàn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55, khoản 1, Điều 56 Bộ luật hình sự

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Quốc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Lâm Quốc L 18 (Mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 99/2022/HS-ST ngày 07/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Buộc bị cáo Lâm Quốc L phải chấp hành hình phạt chung là 3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 22/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Giao trả 01 chiếc nhẫn vàng hiệu Kim Thành An Lạc (05 99 %) có hàm lượng vàng là 98,39%, trọng lượng 1,875g trị giá 2.548.500 đồng (Hai triệu, năm trăm bốn mươi tám ngàn, năm trăm đồng) và số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu, hai trăm ngàn đồng) hiện nộp vào Kho bạc Nhà nước quận Tân Bình cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 32/PNK ngày 25/4/2022 của Đội Cảnh sát Thi hành án và hỗ trợ tư pháp Công an quận Tân Bình (bút lục số 60, 61).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lâm Quốc L bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Số tiền 21.840.500 đồng (Hai mươi một triệu, tám trăm bốn mươi ngàn, năm trăm đồng). Kể từ ngày có quyết định thi hành án nếu bị cáo không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, và án phí dân sự sơ thẩm là 1.092.000 đồng (Một triệu, không trăm chín mươi hai ngàn đồng)

5. Trong thời hạn 15 ngày bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo tính từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Quang Vũ